TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **46**/2025/HS-PT
Ngày: 21-01-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Hưng

Các Thẩm phán: Ông Ngô Thanh Sỹ

Ông Võ Văn Toàn

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Ngọc Linh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa*:** Ông Trìu A Sám – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 480/2024/TLPT-HS ngày 28 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo Lê Minh T do có kháng cáo của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 262/2024/HS-ST ngày 25 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom.

- Bị cáo bị kháng cáo:

Lê Minh T, sinh năm 2003, tại Đồng Nai; nơi cư trú: Ấp A, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Xuân B, sinh năm 1972 và bà Bùi Thị H, sinh năm 1970; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo được tại ngoại – có mặt.

- Bị hại: Anh Nguyễn Văn Thành T1, sinh năm 2004.
Địa chỉ: Tổ 10, ấp A, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai – có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 15/4/2024 Lê Minh T điều khiển xe mô tô hiệu Exiceter (không rõ biển số) đi trên đường song hành số 2 thuộc tổ 10, ấp A, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai thì gặp anh Nguyễn Văn Thành T1 điều khiển xe mô tô chở theo vợ là chị Nguyễn Nữ Hoài P ngồi phía sau đang lưu thông theo

hướng ngược lại. T yêu cầu anh T1 dừng xe nói chuyện về việc anh T1 nợ tiền chuối của C (nhà ở Cây Gáo) chưa trả, 2 bên lời qua tiếng lại. T dùng tay đánh anh T1, anh T1 đưa tay đỡ và đánh lại, bị anh T1 đánh trả, T lấy 01 con dao Thái Lan cất giấu sẵn trong người dài khoảng 20cm đâm 01 nhát trúng vào vùng hông lưng trái của anh T1. Bị T dùng dao đâm bị thương, anh T1 bỏ chạy và đến Trung tâm y tế huyện Trảng Bom để điều trị, đến ngày 18/5/2024 anh T1 đến Công an xã B trình báo sự việc.

Sau khi tiếp nhận tin báo của anh T1, Công an xã B đã lập hồ sơ ban đầu, thu giữ 01 con dao Thái Lan dài khoảng 20cm, cán dao được quấn băng keo màu đen, lưỡi dao màu trắng, dài khoảng 7cm do T giao nộp và bàn giao hồ sơ cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Trảng Bom giải quyết theo thẩm quyền.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Trảng Bom đã Trưng cầu giám định tỷ lệ thương tích của anh Nguyễn Văn Thành T1. Tại bản kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số 0607/KLTTCT-TTPYĐN ngày 26/6/2024 của Trung tâm pháp y Sở y tế Đồng Nai kết luận thương tích của anh T1 như sau:

1. Các kết quả chính: Sẹo thắt lưng trái kích thước nhỏ.

2. Kết luận: Sẹo thắt lưng trái kích thước nhỏ. Tỷ lệ 01%.

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn Thành T1 - 2004 tại thời điểm giám định là 01% (Một phần trăm).

3. Kết luận khác:

- Vật gây thương tích: Vật sắc nhọn.

Ngày 18/7/2024, anh T1 có đơn yêu cầu khởi tố vụ án, khởi tố bị can. Ngày 24/7/2024 Cơ quan CSĐT Công an huyện Trảng Bom đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Lê Minh T về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự để điều tra. Quá trình điều tra T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Về vật chứng thu giữ gồm: 01 con dao Thái Lan dài khoảng 20cm, cán dao được quấn băng keo màu đen, lưỡi dao màu trắng, dài khoảng 7cm.

Đối với chiếc xe mô tô T sử dụng đi đánh anh T1, T không nhớ biển số xe, sau khi đánh anh T1, T đã bán xe cho người không biết lai lịch nên không thu hồi được.

Đối với người tên C, bị cáo khai T1 nợ tiền chuối của C nhưng không trả, C nói bị cáo đòi được tiền thì cho bị cáo, C không thuê mướn hay xúi giục bị cáo đánh anh T1 nên không có căn cứ xử lý C.

Tại Cáo trạng số 254/CT-VKS-TB ngày 09/9/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Lê Minh T về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 262/2024/HS-ST ngày 25/9/2024, Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom đã áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, s, i khoản 1 Điều 51 và Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Minh T 03 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích". Ngoài ra, bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, nghĩa vụ chậm trả, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 27/9/2024, bị hại Nguyễn Văn Thành T1 gửi đơn kháng cáo đề nghị cấp phúc thẩm tăng mức hình phạt và bồi thường. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị hại giữ nguyên kháng cáo.

- Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, có đủ cơ sở xác định hành vi của bị cáo Lê Minh T phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi của bị cáo gây ra cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được áp dụng, cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 03 tháng tù và buộc bị cáo bồi thường tiếp cho bị hại số tiền 12.456.000đ là phù hợp. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị hại Nguyễn Văn Thành T1 gửi đơn kháng cáo trong thời hạn luật định nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Minh T khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện, phù hợp với hành vi của bị cáo được mô tả tại Cáo trạng, Bản án sơ thẩm, các tài liệu, chứng cứ được thu thập có tại hồ sơ và lời khai bị hại tại phiên tòa. Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ.

[3] Về kháng cáo:

- Về mức hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi của bị cáo gây ra, cấp sơ thẩm khi lượng hình đã xem xét việc bị cáo không phạm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cáo; đã bồi thường một phần cho bị hại nên áp dụng các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án 03 tháng tù là phù hợp.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đồng ý bồi thường chi phí điều trị 10.345.000đ, tiền công lao động do phải nằm viện (7 ngày x 300.000 đồng) là 2.100.000đ cho bị hại theo yêu cầu. Về tổn thất tinh thần, bị hại yêu cầu số tiền 200.000.000đ, bị cáo không đồng ý, cấp sơ thẩm đánh giá bị hại chỉ bị gây thương tích tỷ lệ 1% nên buộc bị cáo phải bồi thường bù đắp tổn thất về tinh

thần 03 tháng lương cơ cơ sở với số tiền 7.020.000đ là thỏa đáng. Tổng số tiền bị cáo phải bồi thường là 19.456.000đ, bị cáo đã bồi thường 7.000.000đ, còn phải bồi thường tiếp số tiền 12.456.000đ.

Từ nhận định nêu trên, xét kháng cáo của bị hại là không có căn cứ nên Hội đồng xét xử không chấp nhận, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Về án phí: Bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị hại Nguyễn Văn Thành T1, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 262/2024/HS-ST ngày 25 tháng 9 năm 2024 và Thông báo sửa chữa, bổ sung bản án số 132/2024/TB-TA ngày 30 tháng 10 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom.

2. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Lê Minh T 03 (ba) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích". Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào cơ sở giam giữ chấp hành án.

3. Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); các Điều 584, 585, 586 và 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Lê Minh T phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh Nguyễn Văn Thành T1 là 12.465.000 đồng (Mười hai triệu bốn trăm sáu mươi lăm ngàn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

6. Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án

dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

7. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- TAND huyện Trảng Bom;
- VKSND huyện Trảng Bom;
- Phòng PV06 - CA tỉnh Đồng Nai;
- Công an huyện Trảng Bom;
- Cục THADS tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục THADS H. Trảng Bom;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Trung Hưng